

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

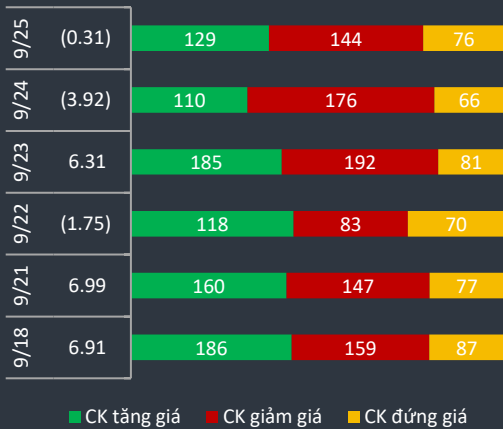
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VCB	42.6
FUEFVND	19.6
FUESSVFL	14.8
DPM	12.6
BVH	5.1
MSH	3.9
GAS	2.9
DGC	2.6
PVS	2.3
DHC	2.1
VTP	1.9
VRE	(7.5)
HDB	(10.0)
CRE	(10.1)
VHC	(10.3)
CII	(14.9)
VIC	(20.1)
SSI	(20.8)
VNM	(24.3)
HPG	(52.9)

Phiên cuối tuần dao động nhẹ và không thay đổi điểm số so với hôm trước. Thanh khoản vẫn đạt ở mức cao trên trên 6,400 tỷ trên cả 3 sàn. STB là cổ phiếu nổi bật nhất với thanh khoản chiếm 10% sàn HOSE với khoảng 510 tỷ chuyển nhượng. 45 triệu cổ phiếu của 3 phiên trước về tài khoản không thể gây áp lực lên giá STB mà ngược lại cuối phiên STB còn dư mua ở mức giá trần. Cho đến thời điểm hiện tại chưa có thông tin chính thức về việc chuyển nhượng các lô lớn liên quan Eximbank, Kiên Long. Giá STB tăng tốc trong những ngày qua đến từ việc nhà đầu tư kỳ vọng sau giai đoạn chuyển nhượng cổ phần sẽ có một cổ đông lớn tham gia vào điều hành STB trong giai đoạn mới.

Nhóm ngân hàng tạo sóng ở nhóm cổ phiếu chuẩn bị chuyển sàn VIB, LPB trong khi nhóm cổ phiếu ngân hàng quốc doanh đều giảm nhẹ. Nhóm ngân hàng Q3 dự báo lợi nhuận có thể hy sinh lợi nhuận và trích lập dự phòng nhiều hơn trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng vẫn ở mức thấp. Cho đến 16/9 tăng trưởng tín dụng toàn ngành mới 4,81%. Trong đó, dư nợ một số ngành ưu tiên như xuất khẩu tăng khoảng 5%, nông nghiệp, nông thôn tăng khoảng 4,5%, doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng khoảng 3,5%... Trong 3 tháng cuối năm dự báo tăng trưởng tín dụng sẽ tăng tốc mạnh với kỳ vọng cả năm từ 8% - 9%.

Số liệu thống kê của NHNN cho thấy, đến ngày 14/9/2020, các TCTD đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 271.548 khách hàng với dư nợ là 321.407 tỷ đồng; miễn, giảm, hạ lãi suất cho 484.939 khách hàng với dư nợ là 1.177.581 tỷ đồng. Vào giai đoạn cuối năm nhiều ngân hàng chào bán các khoản nợ từ các cá nhân xí nghiệp đang gia tăng mà mới nhất là các ngân hàng VCB, BID, MB đang thông báo bán các khoản nợ từ các công ty sản xuất, chế biến gạo tại An Giang và Đồng Tháp. Các lô tài sản chào bán của VCB liên quan đến các doanh nghiệp gạo An Giang có giá trị tổng cộng hơn 250 tỷ.

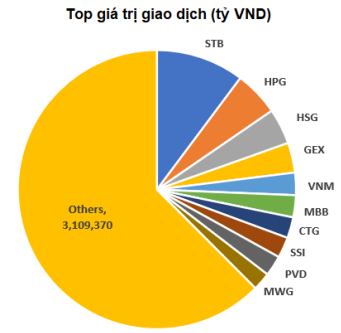
Một khoản nợ lớn mà BID chào bán là từ DN gạo Phụng Hoàng với tổng dư nợ gốc, lãi vay và phí phạt phát sinh đến 31/3/2020 là 990 tỉ đồng. Nợ phải trả của doanh nghiệp này tính đến cuối năm 2019 là 1.130 tỉ đồng, gấp 3 lần vốn chủ sở hữu.

Vnindex 908.27

▼ -0.31 (-0.03%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
STB	13.3	850	6.83
CTG	26.2	200	0.77
FPT	50.8	300	0.59
BVH	49.5	200	0.41
HPG	25.8	100	0.39
HDB	31.2	100	0.32
VNM	127.7	400	0.31
MBB	19.6	-	-
REE	40.4	-	-
NVL	63.5	-	-
VHM	77.1	-	-
HNG	12.1	-	-
SAB	187.0	-	-
VCB	86.0	(100)	(0.12)
PLX	51.6	(100)	(0.19)
HVN	26.7	(50)	(0.19)
VJC	105.6	(200)	(0.19)
TCB	22.4	(50)	(0.22)
VIC	92.8	(200)	(0.22)
BID	40.8	(100)	(0.24)
EIB	17.1	(50)	(0.29)
GVR	12.1	(50)	(0.41)
PNJ	62.0	(300)	(0.48)
GAS	73.1	(400)	(0.54)
MSN	54.7	(300)	(0.55)
VPB	23.3	(150)	(0.64)
MWG	100.5	(700)	(0.69)
VRE	28.4	(200)	(0.70)
KDH	24.2	(200)	(0.82)
POW	10.2	(100)	(0.98)
DHG	105.1	(1,100)	(1.04)
TPB	23.5	(300)	(1.26)
GEX	24.1	(350)	(1.43)



Khối ngoại phiên cuối tuần bán ròng khoảng 131 tỷ. Tổng kết cả tuần khối ngoại mua bán khá cân bằng ở hai chiều mua bán trong đó mua ròng nhiều nhất trong tuần là VCB, PLX, VRE, SSI và bán ròng HPG, VHM, GAS, và BID.

Chỉ số Vnindex đã có 1 tuần giao dịch khá tốt với đường giá tạo một sóng tăng thứ hai từ 890 lên gần 910. Động lực chung của thị trường vẫn duy trì ở mức khá và dòng tiền có vẻ đang chờ hoạt động báo cáo Q2 công bố. Thị trường vẫn còn cơ hội tăng trưởng hướng đến mốc 930 – 940 trong ngắn hạn. Tuy nhiên ở vùng giá này nhà đầu tư cần nhắc chốt dần các trạng thái để thu lợi nhuận. Việc mua đuổi trong các phiên tăng nóng đã tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn khi vùng đỉnh của thị trường không còn cách xa vùng hiện tại. Một số cổ phiếu ngân hàng kỳ vọng trong tuần tới có ACB, VPB, STB, VCB cùng với nhóm thép HPG, HSG và cổ phiếu cơ bản PHR, FPT, GVR, D2D.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
HSG	15.3	7.40	9.5	17	Mua quanh 11-11.5. Mục tiêu 17	61.1%	11.1%
MBB	19.6	4.50	17	22	Mua quanh 18. Mục tiêu 22-24	15.3%	12.2%
VPB	23.3	0.20	20	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	16.5%	20.2%
FPT	50.8	(0.80)	45	60	Mua quanh 50. Mục tiêu 60	12.9%	18.1%
ACB	22.2	2.30	20	26	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 26	11.0%	17.1%
TV2	48.3	-	45	60	Mua quanh 45-48. Mục tiêu 60	7.3%	24.2%
GVR	12.1	(0.90)	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	15.2%	15.7%
PHR	58.1	0.30	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	52.9%	11.9%
HDG	24.2	(1.80)	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 27	34.4%	7.4%
MWG	100.5	6.30	62	100	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 115	62.1%	-0.5%
TLG	35.3	0.10	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	26.1%	27.5%
HPG	25.8	0.20	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 32	22.9%	16.3%
DGW	53.2	0.40	33	55	Nắm giữ. Nâng mục tiêu 58	61.2%	3.4%
VCB	86.0	3.70	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	43.3%	10.5%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

DHC	2.90
TS4	3.29
CCL	3.66
TGG	4.35
VIP	4.41
LSS	4.55
SBT	5.19
PHC	5.50
BMI	5.69
FCN	6.07
PTL	6.35
TLD	6.71
GSP	6.80
STB	6.83
PIT	6.86
OGC	6.92
KSH	12.50

## Top tăng giá HNX

BCC	4.11
PMC	4.24
TTZ	4.35
TXM	5.13
VC1	5.19
DGC	5.42
ASA	7.69
BII	7.69
DBT	7.80
MCF	7.95
HVA	9.52
DC4	9.60
HKB	14.29

**FCN** - CTCP Fecon - Doanh thu 9 tháng đầu năm ước đạt 2.190 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế ước đạt 86 tỷ đồng. Như vậy trong quý 3, doanh thu Fecon ước đạt 1.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 50 tỷ đồng.

**VHC** - CTCP Vĩnh Hoàn - Ngày 24/9, HĐQT đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 09/10/2020 và thanh toán dự kiến từ ngày 16/10/2020.

**DHC** - CTCP Đông Hải Bến Tre - Doanh thu 8 tháng đầu năm khoảng 1.800 tỷ đồng, tăng 201% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ là 201 tỷ đồng, tăng 224%.

**TCD** - CTCP Đầu tư phát triển công nghiệp và Vận tải - Đã thông qua chủ trương phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi, mệnh giá 1 triệu đồng/trái phiếu, kỳ hạn 12 tháng và 01 ngày, lãi suất dự kiến 11%/năm.

**PHC** - CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings - Ngày 07/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 08/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/10/2020.

**CCL** - CTCP Đầu tư và Phát triển đô thị Cửu Long - Ngày 14/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 15/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/12/2020.

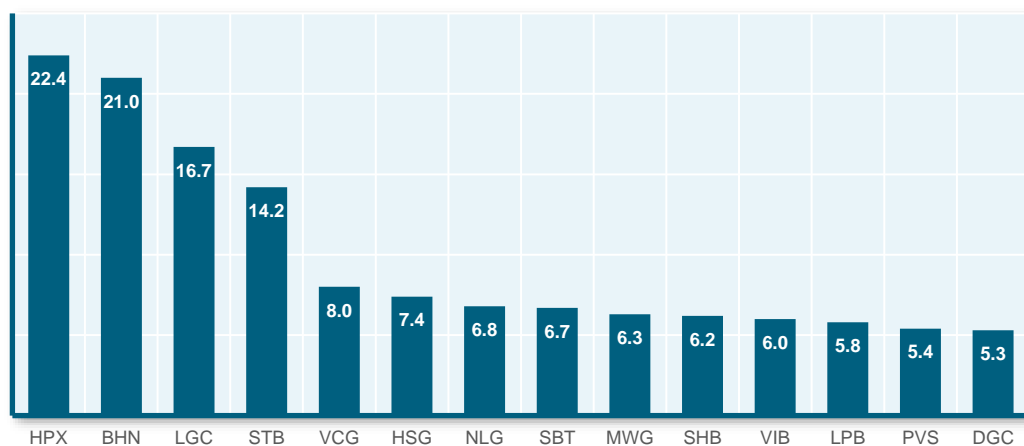
**EVF** - Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực - Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) thông báo tổ chức bán đấu giá 2,65 triệu cổ phiếu, tương đương 1% vốn của EVN Finance. EVN muốn bán vốn EVF với giá 17.400 đồng/cp, hơn gấp đôi giá cổ phiếu EVF chốt phiên ngày 24/9 (7.900 đồng/cp). Phiên đấu giá dự kiến tổ chức vào 8h30 ngày 26/10 và không giới hạn nhà đầu tư tham gia.

**DNP** - CTCP Nhựa Đồng Nai - Ngày 29/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, ngày đăng ký cuối cùng là 30/9. Theo đó, tỷ lệ phát hành là 10:1 (cổ đông sở hữu 01 được hưởng 01 quyền, cứ 10 quyền được mua 01 cổ phiếu mới). Giá chào bán 20k đồng/cp.

**NVL** - Công ty cổ phần Địa ốc Nova - Novaland đã tăng điều lệ và sẽ đăng ký vốn điều lệ mới là 9.708,3 tỷ đồng. Hình thức tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu phổ thông để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi. Số vốn điều lệ trên được chia thành 970,83 triệu cổ phần phổ thông, với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.



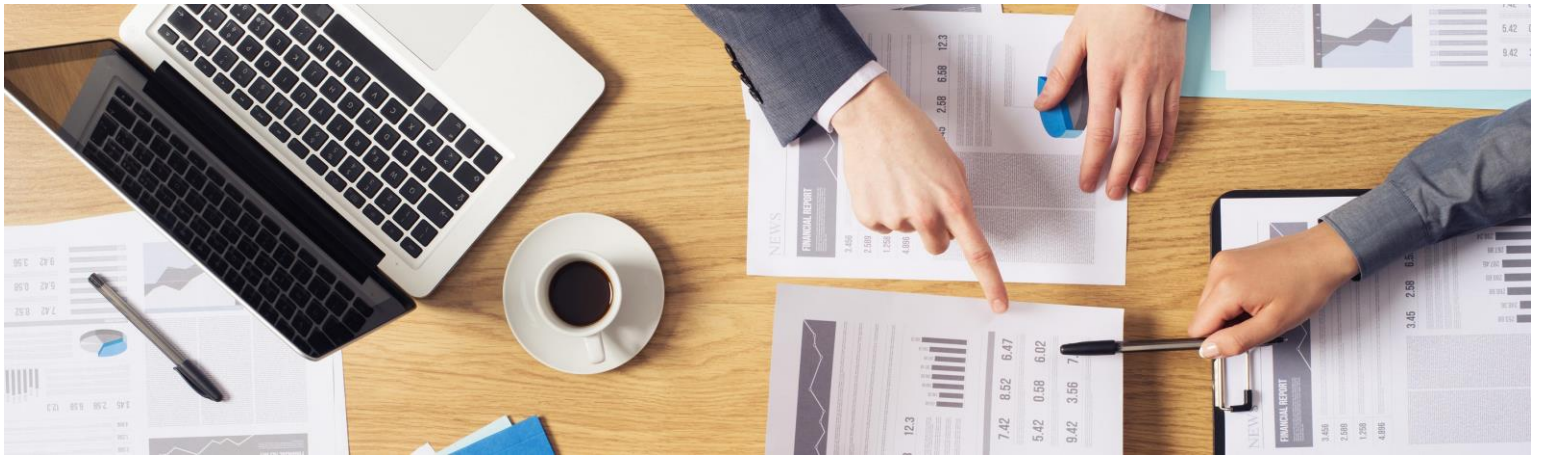
## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng giá thấp:

Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
TDM	23.5	0.00	15.70	49.7%	14.30	292,785	40.8	10.1
SAB	187	0.00	115.50	61.9%	37.00	131,644	50.1	11.1
CTD	71.3	(2.19)	43.30	64.7%	21.20	634,542	39.3	11.8
VHM	77.1	0.00	54.80	40.7%	29.10	1,847,435	43.5	15.6
TLG	35.3	0.14	25.50	38.4%	34.60	99,602	50.8	20.8
DCL	19.7	0.00	17.50	12.6%	62.40	59,122	43.1	20.8
NHH	53.2	(2.39)	35.30	50.7%	15.60	188,574	47.0	21.0
HNG	12.1	0.00	11.60	4.3%	36.40	1,595,458	42.6	22.8
GEX	24.1	(1.43)	13.40	79.9%	8.30	6,145,306	52.9	23.3
PPC	23.8	0.85	19.70	20.8%	16.50	186,479	48.2	30.0
CRE	22	(3.51)	14.80	48.6%	14.80	1,045,886	45.3	30.4
IBC	21.7	0.00	20.10	8.0%	10.80	226,329	35.3	31.2
VEA	43.9	(0.23)	28.00	56.8%	12.70	131,545	48.3	31.6
DBC	46.8	(0.32)	13.30	251.9%	17.30	2,642,977	51.8	32.8
MSN	54.7	(0.55)	49.00	11.6%	43.00	1,282,231	50.9	33.3
CEO	7.1	(1.39)	5.90	20.3%	45.10	1,747,727	46.2	33.3
DHC	46.1	2.90	30.10	53.2%	1.50	965,128	56.4	35.3
SAM	10.8	(0.92)	7.90	36.7%	5.60	110,726	46.8	35.6
BSR	6.8	0.00	4.80	41.7%	50.00	1,927,608	54.6	36.4
IMP	48	(0.31)	34.50	39.1%	5.80	113,317	52.9	36.7
FTS	13.6	(1.09)	8.80	54.5%	12.50	359,543	51.1	36.8
TCH	20.7	0.24	16.10	28.6%	113.50	3,876,991	48.9	37.3
CII	18	(0.83)	17.10	5.3%	44.40	1,283,958	45.9	37.5
KDH	24.2	(0.82)	17.10	41.5%	4.90	537,334	52.0	38.1

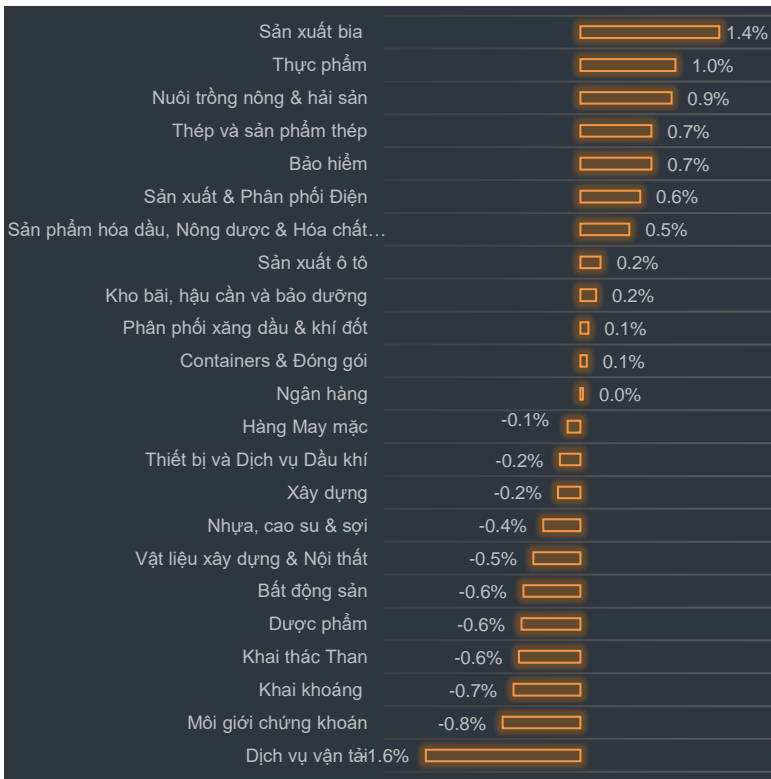




## Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	<b>TXM</b>	HNX	14/10/2020	15/10/2020	11/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 150 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	<b>CCL</b>	HOSE	14/10/2020	15/10/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	<b>TL4</b>	UPCoM	44084	44175	26/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 850 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	<b>SNZ</b>	UPCoM	44053	44084	28/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	<b>VET</b>	UPCoM	44022	44053	6/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 2,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	<b>PMC</b>	HNX	43961	43992	20/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	<b>TS3</b>	UPCoM	43871	43961	20/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	<b>RTB</b>	UPCoM	43871	43961	15/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	<b>GHC</b>	UPCoM	43840	43871	15/10/2020	Trả cổ tức đợt 3/2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	<b>GHC</b>	UPCoM	43840	43871	15/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	<b>HDB</b>	HOSE	43840	43871		Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	<b>ICI</b>	UPCoM	43840	43871	15/10/2020	Trả cổ tức bằng tiền, 150 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	<b>NST</b>	HNX	43840	43871	29/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	<b>NSC</b>	HOSE	43840	43871	27/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	<b>ADP</b>	UPCoM	30/09/2020	43840	19/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	<b>DNP</b>	HNX	29/09/2020	30/09/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:1, giá 20.698 đồng/CP	Phát hành thêm
17	<b>VNM</b>	HOSE	29/09/2020	30/09/2020	15/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	<b>VNM</b>	HOSE	29/09/2020	30/09/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Thưởng cổ phiếu
19	<b>CCA</b>	UPCoM	29/09/2020	30/09/2020	12/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	<b>CNG</b>	HOSE	29/09/2020	30/09/2020	23/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

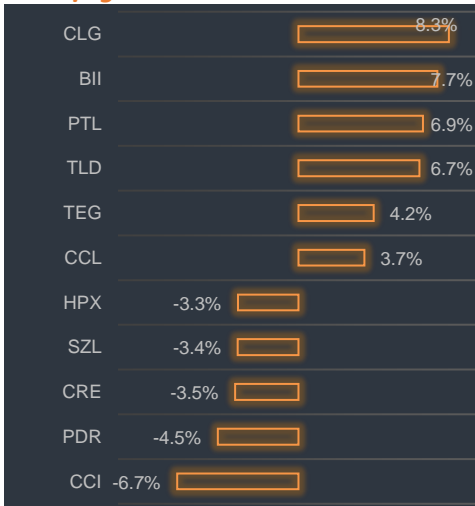
# Tăng giảm ngành trong ngày



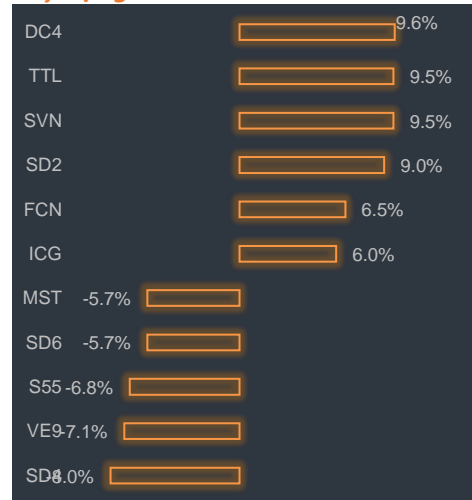
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	CLG, BII, PTL
<b>Xây dựng:</b>	DC4, TTL, SVN
<b>Dầu khí:</b>	PGC, PGS, PVD
<b>Chứng khoán:</b>	BVS, HBS, VIG
<b>Ngân hàng:</b>	STB, CTG, HDB

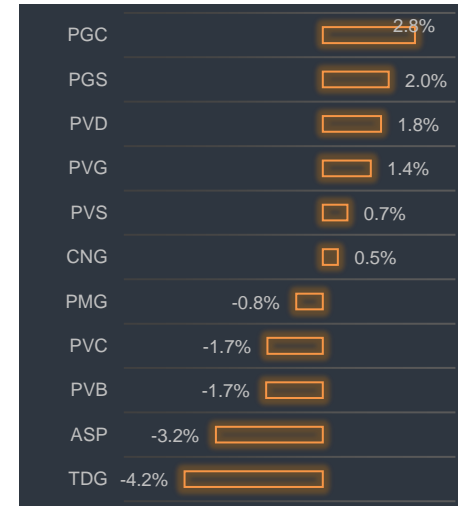
### Bất động sản



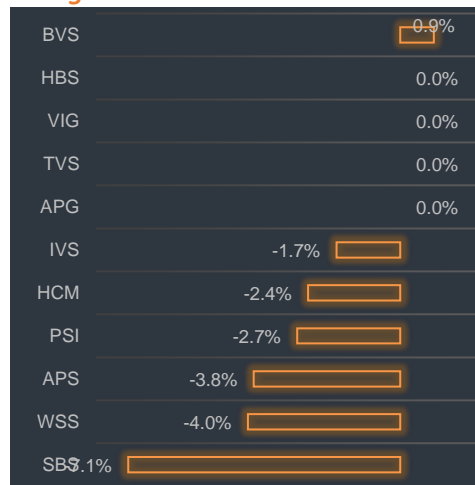
### Xây dựng



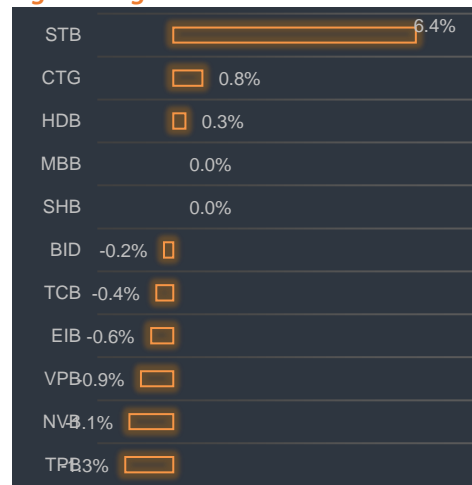
### Dầu khí



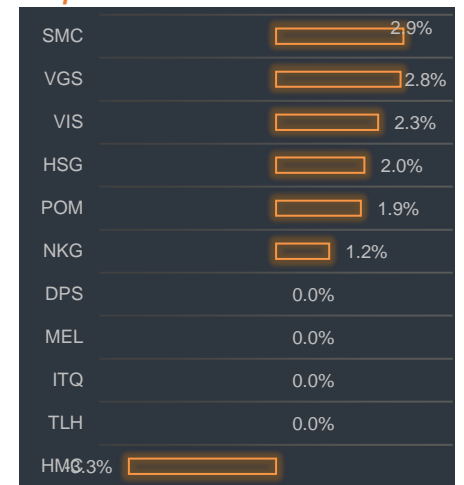
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép







## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*



### **Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)**

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### **Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931